

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 81/2022/DS-ST

Ngày: 08/9/2022

V/v: T/c hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo và ông Lương Công Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hiển – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ L số 92/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; Địa chỉ: 194 Trần Quang Khải, phường L Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo văn bản ủy quyền số 783/QĐ-BIDV.PY ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Phú Yên:

Ông Bùi Hữu Thế Dũng – Giám đốc PGD Phú Lâm - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Phú Yên. Có mặt

Bà Nguyễn Thị Kim Bông – Chuyên viên QLKH PGD Phú Lâm - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Phú Yên. Có mặt

- Bị đơn: Vợ chồng ông Trần L – sinh năm 1967, bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1973; Nơi cư trú: khu phố 6, phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam do người đại diện hợp pháp trình bày như sau:

Ngày 01/12/2020, vợ chồng ông Trần L, bà Nguyễn Thị T có ký kết với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Yên – PGD Phú Lâm hợp đồng tín dụng số 01/2020/9097252/HĐTD để vay số tiền 290.000.000đ với thời hạn vay 11 tháng. Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động, lãi suất cho vay trong hạn 9.2%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Để đảm bảo cho khoản vay trên, vợ chồng ông L, bà T thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp của mình là: Tàu cá PY-91189-TS theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 112/2014 do Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản cấp ngày 01 tháng 7 năm 2014 cho chủ tàu Trần L; nơi thường trú: khu phố 6, phường Phú Đông, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. Tuy nhiên sau khi vay bị đơn không trả nợ đúng cam kết nên phát sinh nợ quá hạn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 08/9/2022 thì dư nợ gốc, lãi phát sinh như sau: gốc là 141.100.000đ, lãi trong hạn là 12.855.901đ, lãi quá hạn là 6.421.552đ. Tổng cộng 160.377.453đ (*một trăm sáu mươi triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi ba đồng*).

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán dứt điểm số nợ trên, đồng thời phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành. Trường hợp không thanh toán được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Trần L, Nguyễn Thị T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.
- Bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.
- Đại diện VKSND thành phố Tuy Hòa phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng. Đối với bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị HĐXX căn cứ các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng; các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về hợp đồng tín dụng giữa pháp nhân với hộ gia đình, cá nhân không có mục đích kinh doanh là tranh chấp về hợp đồng dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại khu phố 6, phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc giải quyết vắng mặt đương sự: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không L do. Căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của đương sự:

[2.1] Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 01/2020/9097252/HĐTD ngày 01/12/2020, Hợp đồng thế chấp tài sản số 66/2014/6715889/HĐBĐ ngày 10/11/2020 và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Ngày 01/12/2020, vợ chồng ông Trần L, bà Nguyễn Thị T có ký kết với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Yên – PGD Phú Lâm hợp đồng tín dụng số 01/2020/9097252/HĐTD để vay số tiền 290.000.000đ. Tài sản đảm bảo là thế chấp Tàu cá PY-91189-TS theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 112/2014 do Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản cấp ngày 01 tháng 7 năm 2014 cho chủ tàu Trần L. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã không trả nợ gốc và lãi theo đúng thỏa thuận nên khoản vay trên bị quá hạn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 08/9/2022 thì dư nợ phát sinh như sau: 160.377.453đ; trong đó gốc là 141.100.000đ, lãi trong hạn là 12.855.901đ, lãi quá hạn là 6.421.552đ. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, HĐXX chấp nhận, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền trên.

[2.2] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong số tiền trên, bị đơn ông Trần L, bà Nguyễn Thị T còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số 01/2020/9097252/HĐTD ngày 01/12/2020 được ký kết giữa vợ chồng ông Trần L, bà Nguyễn Thị T và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Yên – PGD Phú Lâm.

[2.3] Trường hợp bị đơn không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà xử L tài sản thế chấp là Tàu cá PY-91189-TS theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 112/2014 do Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản cấp ngày 01 tháng 7 năm 2014 cho chủ tàu Trần L theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 66/2014/6715889/HĐBĐ ngày 10/11/2020 được ký kết giữa vợ chồng ông Trần L, bà Nguyễn Thị T và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Yên – PGD Phú Lâm để thu hồi nợ.

[3] **Về chi phí thẩm định tại chỗ:** Bị đơn phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên bị đơn phải hoàn lại cho nguyên đơn số tiền trên.

[4] **Về án phí:** Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự; Các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Trần L, bà Nguyễn Thị T phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền là 160.377.453đ (*một trăm sáu mươi triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi ba đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong số tiền trên, bị đơn ông Trần L, bà Nguyễn Thị T còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 01/2020/9097252/HĐTD ngày 01/12/2020 được ký kết giữa vợ chồng ông Trần L, bà Nguyễn Thị T và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Yên – PGD Phú Lâm.

Trường hợp bị đơn không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì nguyên

đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà xử lý tài sản thế chấp là Tàu cá PY-91189-TS theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 112/2014 do Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản cấp ngày 01 tháng 7 năm 2014 cho chủ tàu Trần L theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 66/2014/6715889/HĐBĐ ngày 10/11/2020 được ký kết giữa vợ chồng ông Trần L, bà Nguyễn Thị T và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Yên – PGD Phú Lâm để thu hồi nợ.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bị đơn ông Trần L, bà Nguyễn Thị T phải hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*).

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn ông Trần L, bà Nguyễn Thị T phải chịu 8.018.873đ (*tám triệu không trăm mười tám nghìn tám trăm bảy mươi ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền 5.168.000đ (*năm triệu một trăm sáu mươi tám nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005335 ngày 02/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục Thi hành án DS TP. Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Lương Công Hạng

Nguyễn Thị Thu Thảo

Lê Diễm Anh Trúc